

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

ĐĂNG KÝ ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY VÀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ NĂM HỌC 2013 - 2014

Họ và tên Giảng viên: Trương Thị Bích Hồng Học vị : Thạc Sĩ Chức danh: Giảng viên

Bộ môn: Nuôi thủy sản nước ngọt Khoa/Viện/TT: Viện Nuôi trồng Thủy sản

STT	Tên học phần	Lớp học được triển khai	Thời gian thực hiện (HKI/HK II)	Phương pháp giảng dạy tích cực được áp dụng
1	Động vật không xương sống ở nước	54NTTS	HK1/2013 -2014	<p>Tên gọi của phương pháp: Dạy học dựa trên vấn đề kết hợp với thảo luận theo cặp.</p> <p>Mô tả cách thức triển khai:</p> <ul style="list-style-type: none">- Xây dựng các chuyên đề chính từ nội dung của học phần.- Giới thiệu các nguồn tài liệu tham khảo theo từng vấn đề để sinh viên chủ động tìm kiếm thông tin để giải quyết vấn đề đã đặt ra.- Giảng dạy phần kiến thức cốt lõi của từng chuyên đề, tổ chức cho sinh viên thảo luận phần ứng dụng trong thực tế cuộc sống. <p>Tỷ lệ thời lượng áp dụng (so với thời lượng HP):</p> <p>60%</p> <p>Những điểm mới so với trước đây:</p> <ul style="list-style-type: none">- Sinh viên được tham gia thảo luận theo cặp làm tăng sự tham gia của sinh viên, khuyến khích sinh viên suy nghĩ. <p>Dự kiến hiệu quả mang lại:</p> <ul style="list-style-type: none">- Sinh viên tiếp thu được kiến thức cốt lõi của từng chuyên đề, đồng thời vận dụng được hiểu biết của mình để tìm ra những ứng dụng của vấn đề trong thực tiễn cuộc sống
2	Động vật không	54NTTS	HK1/2013 -2014	<ul style="list-style-type: none">• Tên gọi của phương pháp: Giảng dạy kết hợp thu mẫu thực địa

	xương sống ở nước			<ul style="list-style-type: none"> • Mô tả cách thức triển khai: <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho sinh viên thu mẫu động vật nổi trong ao nuôi trồng thủy sản, - Tổ chức 01 lần - Giáo viên xác định địa điểm thu mẫu, hướng dẫn sinh viên chuẩn bị dụng cụ thu mẫu. Sinh viên tự túc phương tiện đi lại. - Sau khi đi thu mẫu tiến hành phân tích mẫu tại phòng thí nghiệm. - Buổi thu mẫu được tiến hành sau khi kết thúc phần lý thuyết ở trên lớp. • Tỷ lệ thời lượng áp dụng (so với thời lượng HP): 13,3% • Những điểm mới so với trước đây: <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên được tự chuẩn bị dụng cụ thu mẫu, trực tiếp thu mẫu ngoài thực địa, phân tích mẫu mình thu được. • Dự kiến hiệu quả mang lại. Sinh viên biết chuẩn bị dụng cụ, thu và bảo quản mẫu.
3	Động vật không xương sống ở nước	54NTTS	HK1/2013-2014	<ul style="list-style-type: none"> • Tên gọi của phương pháp: Tổ chức học tập theo nhóm kết hợp với trình bày Seminar • Mô tả cách thức triển khai: <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên được chia ngẫu nhiên ra làm nhiều nhóm nhỏ (mỗi nhóm 4-6 em), giáo viên hướng dẫn sinh viên cách làm việc nhóm. - Giáo viên giao chuyên đề cho từng nhóm, yêu cầu cả nhóm tìm hiểu, thảo luận viết thành một chuyên đề, gửi cho giáo viên góp ý trước khi trình bày Seminar trên lớp. - Tổ chức để các nhóm trình bày Seminar trên lớp, các nhóm khác phản biện, giáo viên nhận xét, đánh giá kết quả Seminar của từng vấn đề. • Tỷ lệ thời lượng áp dụng (so với thời lượng HP): 20% • Những điểm mới so với trước đây: <ul style="list-style-type: none"> - Bài Seminar của mỗi nhóm được giáo viên góp ý chỉnh sửa trước khi trình bày.

- | | | | | |
|--|--|--|--|--|
| | | | | <ul style="list-style-type: none">- Sinh viên được đặt các câu hỏi phản biện cho các nhóm khác• Dự kiến hiệu quả mang lại:<ul style="list-style-type: none">- Sinh viên biết làm việc nhóm- Sinh viên tự tin thuyết trình trước các bạn và giáo viên.- Sinh viên học được cách đặt câu hỏi phản biện.- Chất lượng bài trình bày Seminar của sinh viên được đảm bảo. |
|--|--|--|--|--|

Ngày 23 tháng 09 năm 2013

TRƯỞNG BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN

Trương Thị Bích Hồng

HƯỚNG DẪN: (được lược bỏ trong bản đăng ký chính thức của giảng viên)

- **PPGD tích cực** là phương pháp dạy học được tiến hành theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học; phát huy tính tương tác giữa người học và người dạy, tương tác giữa những người học; thúc đẩy/hỗ trợ người học tự học, tự nghiên cứu, phát triển kỹ năng (kỹ năng chuyên môn và kỹ năng mềm); lấy người học làm trung tâm trong các hoạt động dạy học. Ví dụ: Phương pháp dạy học dựa trên vấn đề/tình huống/dự án, Phương pháp thảo luận nhóm, Phương pháp dạy học thông qua tiếp cận thực tế, Phương pháp sắm vai, ...
- **PPKTĐG cải tiến** cần hướng đến (các) mục tiêu: đánh giá đúng năng lực của người học; khuyến khích người học thường xuyên tự học; khuyến khích người học phát triển kiến thức, kỹ năng, tư duy, tính sáng tạo; gắn lý thuyết với thực hành, thực tiễn.
- Phương pháp KTĐG đăng ký cần phù hợp với “Quy định đánh giá quá trình và thi kết thúc học phần” (ban hành theo Quyết định số 1046/QĐ-ĐHNT ngày 05/9/2013), bao gồm các hình thức: kiểm tra/thi viết (trắc nghiệm hoặc tự luận), vấn đáp, viết tiểu luận, làm bài tập lớn, thiết kế sản phẩm, thực hiện chuyên đề. Các hình thức KTĐG khác cần được Hiệu trưởng phê duyệt trước khi áp dụng (GV gửi đề xuất đến P.ĐBCL&KT).
- Phương pháp GD/KTĐG đăng ký cần phù hợp với (các) phương pháp GD/KTĐG được GV liệt kê tại Chương trình giảng dạy học phần.
- Có thể tham khảo chi tiết về các PPGD và KTĐG tại “[Diễn đàn đổi mới PPGD – ĐG và Quản lý ĐH](#)” (tại trang web của Phòng ĐBCL&KT).

<http://www.ntu.edu.vn/Portals/96/Tu%20lieu%20tham%20khao/Phuong%20phap%20giang%20day/Cac%20PPGD%20tich%20cuc%20%28DH%20KHTN%20HCM%29.pdf>

Bảng 1. Tóm tắt các phương pháp giảng dạy chủ động

STT Tên phương

pháp Mô tả tóm tắt Lợi ích cho người học (*)

Giúp sinh viên học tập chủ động (Active Learning)

1. Động não

(Brainstorming)

- GV nêu vấn đề cần giải quyết, quy định thời gian và cách làm việc
- SV làm việc cá nhân, liệt kê nhanh các ý tưởng
- Tư duy sáng tạo
- Giải pháp và đề xuất

2. Chia sẻ theo cặp

(Think – pair – share)

- GV nêu vấn đề cần thảo luận, quy định thời gian và cách chia sẻ
- SV làm việc theo cặp, lắng nghe và trình bày ý kiến, bảo vệ và phản bác
- Cấu trúc giao tiếp
- Tư duy suy xét, phản biện (critical thinking)

3. Tổ chức học tập theo nhóm

(Group-based learning)

- GV tổ chức lớp học theo nhóm và chuẩn bị các nhiệm vụ học tập.
- Mỗi nhóm nhận một nhiệm vụ học tập và cùng hợp tác để thực hiện.

- Kỹ năng làm việc theo nhóm

- Kỹ năng giao tiếp

4. Dạy học dựa

trên vấn đề

(Problem-based

learning)

- GV xây dựng “vấn đề” có liên quan đến nội dung dạy học.

- SV được giao giải đáp “vấn đề” trên cơ sở cá nhân hoặc nhóm.

- Xác định và hình thành vấn đề

- Đề xuất các giải pháp

- Trao đổi, phán xét, cân bằng trong hướng giải

quyết

5. Phương pháp

đóng vai (Roleplay teaching)

- GV chuẩn bị “kịch bản” có nội dung liên quan đến môn học.

- Một số SV được phân vai để thực hiện

“kịch bản”. Số SV còn lại đóng vai trò

khán giả và người đánh giá.

- Tư duy suy xét, phản biện (critical thinking)
- Nhận biết về kiến thức, kỹ năng và thái độ cá nhân của bản thân

Giúp sinh viên học qua trải nghiệm (Experiential learning)

6. Dạy học thông qua làm đồ án (Project-based learning)

- GV chuẩn bị nội dung các đồ án môn học.
- SV được giao thực hiện đồ án trên cơ sở cá nhân hoặc nhóm.
- Lập giả thiết